

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai**

Bám sát Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa và tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng Kế hoạch số 18/KH-SNN&PTNT ngày 26/2/2022 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 16/KH-SNN&PTNT ngày 17/02/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 19/KH-SNN&PTNT ngày 05/3/2022 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 30/KH-SNN&PTNT ngày 23/3/2022 về Thông tin, tuyên truyền năm 2022; Kế hoạch số 31/KH-SNN&PTNT ngày 28/3/2022 về phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy năm 2022; Kế hoạch số 51/KH-SNN&PTNT ngày 07/6/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” năm 2022; Kế hoạch số 56/KH-SNN&PTNT ngày 27/6/2022 về tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch số 67/KH-SNN&PTNT ngày 26/9/2022 về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến biên giới, vùng biển và địa bàn nội địa của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa; Kế hoạch số 69/KH-SNN&PTNT ngày 27/9/2022 về triển khai Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 74/KH-SNN&PTNT ngày 12/10/2022 về tuyên truyền, phổ biến các Luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 3; Kế hoạch số 76/KH-SNN&PTNT ngày 14/10/2022 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022... và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung kế hoạch đề ra. Trên cơ sở các Kế hoạch

Sở ban hành, các đơn vị trực thuộc đã xây dựng Kế hoạch cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và định kỳ báo cáo theo quy định.

## **2. Kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ**

Năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn, quán triệt thực hiện các nội dung, nhiệm vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Ban hành Kế hoạch số 73/KH-SNN&PTNT ngày 12/10/2022 về kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022. Theo đó, tiến hành kiểm tra bằng hình thức gián tiếp thông qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu minh chứng của 05 đơn vị (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, BQL Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, BQL rừng phòng hộ Nghi Sơn, BQL rừng phòng hộ Như Thanh); các đơn vị còn lại gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra. Sau đợt kiểm tra, Sở đã báo cáo UBND tỉnh về kết quả tự kiểm tra tại Báo cáo số 334/BC-SNN&PTNT ngày 20/10/2022, đồng thời gửi đến tất cả các đơn vị trực thuộc.

### **\*Nhận xét chung:**

Công tác tự kiểm tra của các đơn vị được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, chất lượng, báo cáo và các tài liệu có liên quan được các đơn vị chuẩn bị chu đáo, đầy đủ, tiêu biểu là các đơn vị: Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, Ban quản lý rừng phòng hộ Như Thanh...; công tác PBGDPL tại các đơn vị đã được triển khai thường xuyên, liên tục; nội dung, hình thức tuyên truyền khá đa dạng, phong phú, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Sở được các đơn vị bám sát và triển khai kịp thời, đầy đủ.

Tuy nhiên, công tác tự kiểm tra ở một số ít đơn vị chưa được quan tâm đúng mức thể hiện qua các báo cáo, tài liệu minh chứng chưa có sự chuẩn bị chu đáo; một số đơn vị chậm trễ trong việc gửi báo cáo và hồ sơ minh chứng cho Đoàn kiểm tra của Sở như: Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Ban quản lý rừng phòng hộ Nghi Sơn.

## **II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

### **1. Xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác PBGDPL và thực hiện Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật**

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT có 08 báo cáo viên cấp tỉnh, trong đó: Cơ quan Sở 01 báo cáo viên; Chi cục Kiểm lâm 02 báo cáo viên; Chi cục Chăn nuôi và Thú y 02 báo cáo viên; Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản 02 báo cáo viên và BQL rừng phòng hộ Thường Xuân 01 báo cáo viên; 23 báo cáo viên cấp huyện tại Chi cục Kiểm lâm. Thường xuyên rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật của đơn vị, căn cứ vào yêu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và điều kiện thực tế, lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 35 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật để đề nghị công nhận hoặc miễn

nhiệm báo cáo viên pháp luật theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Trong năm 2022, đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL được các đơn vị chú trọng bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng thuyết trình bằng nhiều hình thức như tham gia các chương trình tập huấn nghiệp vụ, phổ biến pháp luật, đặc biệt là đội ngũ tuyên truyền pháp luật cơ sở, cán bộ đầu mối triển khai phổ biến pháp luật. Đồng thời tạo điều kiện về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tổ chức 46 lớp tập huấn phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý ATTP các cấp và nâng cao kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật về ATTP, hướng dẫn thực hiện các quy trình sản xuất thực phẩm an toàn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh với 3.268 học viên; 04 lớp đào tạo giảng viên chính TOT, chương trình quản lý dịch hại tổng hợp IPM với 120 lượt người tham gia; 01 lớp tập huấn kiến thức về cấp mã số vùng trồng, có 90 người tham gia, cấp phát 90 bộ tài liệu; 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, kỹ năng tuyên truyền miệng cho các đối tượng là Hạt trưởng, Phó Hạt trưởng, Đội trưởng, Phó Đội trưởng, cán bộ pháp chế của 23 đơn vị Kiểm lâm cơ sở và văn phòng Chi cục Kiểm lâm với 120 người tham gia.

## **2. Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

Các đơn vị cơ sở trong toàn ngành đã tổ chức 1.609 hội nghị tuyên truyền PBGDPL đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân tại các xã, thôn, bản với gần 50.291 lượt người tham dự; tổ chức 01 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 8.500 lượt người tham dự; cấp phát miễn phí trên 132.000 tài liệu, tờ rơi PBGDPL; đăng tải, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng các tin bài tuyên truyền, nhất là hệ thống loa phát thanh xã, phường... về các quy định pháp luật, dự thảo chính sách, pháp luật có tác động đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp về nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng ATTP đối với nông lâm sản, thủy sản và muối; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; công tác cải cách hành chính; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng chống tham nhũng...

*Về lâm nghiệp:* Phối hợp với Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, UBMTTQ tỉnh, Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và truyền hình Thanh Hóa triển khai thực hiện nghiêm túc các Kế hoạch phối hợp đã xây dựng. Đến nay, đã phối hợp tổ chức 858 hội nghị tuyên truyền thôn (bản), với 15.500 lượt người tham gia; tuyên truyền trên loa truyền thanh 6.379 lần, đăng tải 205 tin, bài trên trang thông tin điện tử, thu hút trên 30.000 lượt đọc giả truy cập; tiếp tục duy trì hoạt động của 1.833 tổ tuyên truyền thôn (bản); xây dựng và duy trì 810 mô hình khu dân cư “3

không” trong BVR ở 214 xã/27 huyện, thị xã, thành phố; kiện toàn 1.109 Tổ đội Thanh niên xung kích BVR, PCCC ở 118 xã, thị xã; rà soát, xây dựng mới 1.805 bản Quy ước, Hương ước BVR thôn, bản; phối hợp Đài PTTH tỉnh mở chuyên mục “Toàn dân tích cực tham gia BV&PTR, PCCC”, đã phát sóng 20 chuyên mục; phối hợp với Báo Thanh Hóa mở chuyên trang, chuyên mục về BV&PTR; phối hợp với BCH Đoàn tỉnh Thanh Hóa tổ chức hội thi truyền thông BVR, PCCC và phát động trồng cây, bảo vệ rừng năm 2022 ở 11 huyện miền núi và 2 huyện trung du, đồng bằng.

*Về quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản:* Đẩy mạnh tuyên truyền các quy định pháp luật, dự thảo chính sách, pháp luật, các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, hướng dẫn thực hiện các quy trình sản xuất thực phẩm an toàn, tập trung tuyên truyền về tác hại của việc gây mất ATTP, tạo sự chuyển biến sâu sắc nhận thức cho các đối tượng có vi phạm về an toàn thực phẩm; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; Công ước, điều ước quốc tế, các FTA Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp... Các hình thức tuyên truyền: trực tiếp qua các hội nghị, hội thảo, các cuộc đối thoại; gián tiếp thông qua việc xử lý vi phạm hành chính, trên các phương tiện thông tin đại chúng, treo băng rôn, khẩu hiệu, cấp phát tờ rơi, tờ bướm... cụ thể: xây dựng 03 phóng sự truyền hình, 03 clip, 239 lượt phát thanh; in phát 300 tạp chí, 1.000 cẩm nang, 70 băng rôn, 1.009 poster, 45.000 tờ rơi; đăng tải tin bài trên Trang thông tin điện tử nhằm cung cấp kịp thời thông tin, tình hình ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận các thông tin phản ánh của quần chúng nhân dân về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản qua số điện thoại đường dây nóng.

*Về thủy sản:* Xây dựng nội dung, in và treo 35 băng zôn, 80 tờ phướn tại các cảng cá tuyên truyền các quy định trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, in và phát 25.000 tờ rơi có nội dung về các quy định của pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chống khai thác IUU; nuôi trồng thủy sản; an toàn thực phẩm; in 6.000 sổ tay hướng dẫn chủ tàu cá, thuyền trưởng và ngư dân tuân thủ các quy định về chống khai thác IUU phát cho chủ tàu cá, ngư dân ở các địa phương ven biển. Tổ chức 10 lớp tập huấn cho gần 1.050 cán bộ, ngư dân tại các huyện, thị xã, thành phố ven biển về Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật, chống khai thác IUU; cập nhật kiến thức đảm bảo ATTP trong nuôi trồng thủy sản, hướng dẫn thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và triển khai các văn bản liên quan. Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Thanh Hóa xây dựng 05 phóng sự, gồm: 02 phóng sự về triển khai Luật Thủy sản 2017 và các quy định chống khai thác IUU, hướng dẫn ghi nhật ký khai thác; 01 phóng sự về quan trắc và cảnh báo môi trường; 01 phóng sự về quản lý chất lượng nước; 01 phóng sự về an toàn vệ sinh thực phẩm.

*Về trồng trọt và bảo vệ thực vật:* Tổ chức tập huấn chuyên môn về phân bón, hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV an toàn hiệu quả và thu gom bao gói

thuốc BVTV sau sử dụng; phòng chống bệnh Khảm lá sần tại các huyện Như Xuân, Như Thanh, Thọ Xuân, Ngọc Lặc, Bá Thước, Triệu Sơn; phổ biến các quy định pháp luật về Kiểm dịch thực vật tại Quảng Xương, Ngọc Lặc, Thọ Xuân, Thiệu Hóa; xây dựng, thiết lập vùng trồng ớt xuất khẩu đề nghị cấp mã số tại huyện Yên Định; tổ chức Hội nghị triển khai phương án sản xuất, lồng ghép tuyên truyền sử dụng phụ phẩm nông nghiệp sau thu hoạch... tổng số 73 lớp với 3.481 lượt người tham dự. In 10.000 tờ rơi IPM trên các loại cây trồng chủ lực, 500 cuốn sổ tay IPM trên cây lúa và cây rau; 180 tờ Poster tuyên truyền về ATTP đối với việc sử dụng thuốc BVTV, phân bón trong sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả; 12.000 tờ rơi tuyên truyền về phòng chống bệnh khảm lá sần cho các địa phương; In và cấp phát 2.000 tờ rơi về mã số vùng trồng. Phối hợp với Đài truyền hình tỉnh, đài phát thanh cấp huyện và Báo Thanh Hóa tổ chức tuyên truyền 05 chuyên mục về quản lý thuốc BVTV, phân bón, chất lượng rau củ quả đảm bảo ATTP, công tác phòng trừ sinh vật gây hại.

*Về thủy lợi:* Phối hợp với các huyện tổ chức tập huấn, diễn tập kỹ thuật xử lý sự cố đê điều ngay từ giờ đầu cho các lực lượng tham gia hộ đê; tập huấn về Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật Thủy lợi, Đê điều và Phòng, chống thiên tai...

*Về chăn nuôi và thú y:* Tổ chức 01 hội nghị và 07 lớp tập huấn chuyên môn với 700 lượt người tham gia, cấp phát 700 bộ tài liệu về phổ biến Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, các Nghị định, Thông tư và các văn bản thi hành; tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tả lợn Châu Phi; quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm; công tác tái đàn, tăng đàn lợn bảo đảm an toàn sinh học; đồng thời tăng cường kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong sản xuất, vận chuyển, kinh doanh giống vật nuôi và các cơ sở chăn nuôi để phòng chống dịch bệnh... Quản lý, sử dụng, khai thác có hiệu quả 69 Tủ sách pháp luật, mua bổ sung hơn 250 đầu sách, tài liệu mới cho các Tủ sách pháp luật và loại bỏ các đầu sách đã hết hiệu lực, bị thay thế để đảm bảo phù hợp, thiết thực, phục vụ trực tiếp nhiệm vụ thực thi công vụ, công việc chuyên môn và nhu cầu tiếp cận thông tin, tìm hiểu, giải đáp pháp luật của cán bộ, công chức, nhân dân.

Tiếp tục thực hiện việc phổ biến bộ thủ tục hành chính thực hiện tại Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa đến người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Sở và niêm yết tại cơ quan Sở và các Chi cục trực thuộc.

### **3. Triển khai “Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022, Sở đã ban hành Kế hoạch số 76/KH-SNN&PTNT ngày 14/10/2022 hưởng ứng Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022. Theo đó, các đơn vị trực thuộc đã căn cứ tình hình thực tế của đơn vị lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp để triển khai Ngày Pháp luật, như: tổ chức

tuyên truyền; treo băng zôn, khẩu hiệu hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2022 tại trụ sở làm việc; đăng tải nội dung tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị... Các hoạt động Ngày pháp luật năm 2022 được tổ chức thường xuyên trong cả năm, tập trung vào một số hoạt động trong tháng 10 và tháng 11/2022, cao điểm hưởng ứng Ngày pháp luật từ 01/11/2022 đến ngày 09/11/2022. Qua việc triển khai tuyên truyền sâu rộng trong thời gian qua, chất lượng, hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị đã được nâng cao rõ rệt; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã tích cực, tự giác, vai trò gương mẫu, tiên phong học tập, tìm hiểu, nghiên cứu pháp luật, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân vào các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giáo dục sâu rộng tinh thần yêu nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

#### **4. Kết quả triển khai các chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL đã được ban hành**

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Kết luận 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW; Quyết định số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận 04-KL/TW; Quyết định số 3222/QĐ-UBND ngày 02/10/2012 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 09/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành kế hoạch về triển khai thực hiện Đề án tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật theo Quyết định 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân”; Đề án “Tuyên truyền phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về những nội dung cơ bản của Công ước và pháp luật về các quyền dân sự, chính trị”; Đề án “Nâng cao nhận thức pháp luật cho đồng bào dân tộc miền núi”; Đề án “Nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ và Nhân dân các xã, phường ven biển”... Các chương trình, đề án, Kế hoạch thực hiện Đề án PBGDPL được tuyên truyền, phổ biến lồng ghép trong cuộc họp giao ban hàng tháng của các đơn vị, hội nghị sơ kết... xây dựng các tài liệu tuyên truyền, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Sở, của các đơn vị.

Đồng thời, tuyên truyền, phổ biến, triển khai kịp thời các Luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các Luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành thuộc lĩnh vực của phòng, đơn vị. Qua đó, phát huy được vai trò trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc gương mẫu chấp hành pháp luật, nắm

vững, vận dụng và thực hiện tốt các quy định của pháp luật nói chung và các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của phòng, đơn vị nói riêng.

### **5. Phổ biến giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù.**

Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển được chú trọng thực hiện thông qua hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động; tư vấn pháp luật, cung cấp miễn phí thông tin, tài liệu pháp luật bằng tiếng dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số, lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong các hoạt động văn hóa truyền thống.

Phối hợp với UBND các cấp, bộ đội biên phòng ở những vùng khó khăn, cùng với lực lượng kiểm lâm viên địa bàn tuyên truyền, PBGDPL đến Nhân dân ở khu vực biên giới, trọng tâm là nội dung về công tác bảo vệ rừng, đấu tranh chống buôn lậu lâm sản, gắn với bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới; đưa đối tượng thường xuyên vi phạm pháp luật lâm nghiệp ra kiểm điểm trước cộng đồng để răn đe, giáo dục chung ngay từ cơ sở; tuyên truyền đến các hộ dân sinh sống tại các nơi dễ sạt lở, thường xuyên có lũ ống, lũ quét đến nơi an toàn; các hộ dân di cư tự do nên ổn định nơi ở để sản xuất; tuyên truyền đến các hộ dân, làng nghề, làng nghề truyền thống sản xuất sản phẩm đi đôi với việc bảo vệ môi trường.

### **6. Kết quả triển khai tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Luật PBGDPL và 10 năm hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam**

Sở đã có Báo cáo số 259/BC-SNN&PTNT ngày 08/8/2022 về tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL và 10 năm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (*Có báo cáo gửi kèm*).

### **7. Kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Nguồn kinh phí xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật thực hiện theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Tuy nhiên, chủ yếu là từ kinh phí từ kinh phí chi hoạt động thường xuyên, kinh phí thực hiện các chương trình, đề án liên quan đến chuyên môn của đơn vị và một số nguồn thu khác như nguồn chống buôn lậu lâm sản và XPVPHC để thực hiện các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật về BVR, PCCC...

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

Công tác tuyên truyền, PBGDPL đã được Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở quan tâm, chú trọng, triển khai thực hiện khá bài bản, có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời tham mưu ban hành nhiều Kế hoạch nhằm triển khai công tác PBGDPL đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành. Nội dung tuyên truyền đã bám sát vào nhiệm vụ kinh tế, chính trị - xã hội, các văn bản mới ban hành được triển khai kịp thời, đầy đủ và đúng theo Kế hoạch

Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành đã có sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và tổ chức triển khai công tác PBGDPL; thường xuyên nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để có biện pháp chỉ đạo đối với công tác tuyên truyền, giáo dục thích hợp nhằm ổn định tình hình cơ sở.

## **2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

- Do đời sống vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu thốn; trình độ dân trí không đồng đều và còn ở mức khiêm tốn nên phần lớn đồng bào các dân tộc thiểu số tại 11 huyện miền núi của tỉnh chưa có sự quan tâm, tìm hiểu về pháp luật; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn gặp nhiều trở ngại bởi ngôn ngữ, phong tục, tập quán; địa hình đồi núi, bị chia cắt; phân bố dân cư sinh thưa thớt.

- Cùng với đó là do trình độ, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của cán bộ công chức còn hạn chế, nhất là kỹ năng tuyên truyền miệng; hình thức, nội dung tuyên truyền còn đơn điệu, chưa có sự đầu tư kỹ lưỡng, vẫn chủ yếu sử dụng các hình thức truyền thống; hoạt động của nhiều tổ tuyên truyền thôn (bản) còn gặp nhiều khó khăn do năng lực tuyên truyền của các trưởng thôn (bản) còn yếu; hình thức tuyên truyền pháp luật chủ yếu lồng ghép với các buổi sinh hoạt cộng đồng, thiếu trọng tâm, trọng điểm nên hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở một số lĩnh vực chưa cao.

- Kinh phí, cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ hoạt động công tác PBGDPL chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hiện nay, nguồn kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên mới chỉ cấp cho 02/07 chi cục (Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản; Chi cục Kiểm lâm) và 01/12 Ban quản lý rừng (BQL KBTTN Pù Luông).

- Trong bối cảnh khoa học công nghệ, các mạng xã hội (zalo, face book, Twitter, tik tok,... ) phát triển bùng nổ trên phạm vi toàn cầu nhưng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh chưa được đẩy mạnh, chưa tạo được bước đột phá trong việc cải thiện hiệu quả công tác này.

## **3. Một số kinh nghiệm được rút ra**

- Ở cơ quan, đơn vị nào phát huy vai trò, sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, thường xuyên quan tâm, chú trọng quán triệt Chỉ thị 32-CT/TW của Ban Bí thư về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; đồng thời phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật thì hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ quan, đơn vị đó đạt hiệu quả cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phải được thực hiện tường xuyên, liên tục; phải được thực hiện đồng thời cùng với công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, đặc biệt là Nhân dân khu vực nông thôn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào tuyên truyền, PBGDPL là một giải pháp đột phá, mang lại hiệu quả rất nhanh và vô cùng lớn trong giai đoạn hiện



nay. Vì vậy, cần phải có sự quan tâm đúng mức của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị để đảm bảo công tác PBGDPL không bị tụt lại phía sau “chuyến tàu tốc hành mang tên khoa học công nghệ”.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

- Tiếp tục triển khai sâu rộng các nội dung Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông báo số 74-TB/TW, Kết luận số 04-KL/TW và thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống văn hóa, vật chất và tinh thần cho người dân; thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, miền.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, tổ chức, địa phương; xây dựng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên nghiệp, có chất lượng, vững vàng về bản lĩnh chính trị - tư tưởng, am hiểu pháp luật, có kỹ năng và chuyên môn, nghiệp vụ PBGDPL tốt.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với từng đối tượng và địa bàn, tập trung vào một số lĩnh vực pháp luật quan trọng; chú trọng nhân rộng và phát huy các mô hình trên thực tế; chủ động sáng tạo, linh hoạt áp dụng các mô hình, biện pháp PBGDPL mới, phù hợp; kết hợp PBGDPL và theo dõi thi hành pháp luật.

- Xác định ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL không chỉ là giải pháp mà còn nhiệm vụ trọng tâm, then chốt cần phải đẩy mạnh thực hiện; đây cũng chính là nút thắt hạn chế của công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh nói chung và trên các lĩnh vực của ngành Nông nghiệp và PTNT nói riêng. Do vậy, cần phải tập trung nguồn lực (nguồn nhân lực, kinh phí) để đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quan trọng này.

- Triển khai thực hiện PBGDPL phải được cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn, từng thời điểm và theo đặc thù của từng đối tượng, lĩnh vực. Bám sát sự chỉ đạo của cấp trên nhưng cũng phải phát huy tính chủ động, sáng tạo.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện các kế hoạch về đào tạo tập huấn theo kế hoạch; phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Nông nghiệp Việt Nam thực hiện các chương trình, phóng sự; xây dựng các bản tin để tăng cường thông tin về nông nghiệp và PTNT, xây dựng nông thôn mới đến cơ quan, tổ chức và nhân dân.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Ngày Pháp luật Việt Nam; rà soát, trang bị thêm các đầu sách và quản lý, khai thác có hiệu quả Tủ sách pháp luật tại các phòng, các đơn vị trực thuộc; tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Để công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh đi vào thực chất, hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, ý thức tôn trọng, chấp hành, sử dụng pháp luật của cơ quan, tổ chức, người dân cần thiết phải có một cuộc cách mạng trong công tác này, nhằm đổi mới căn bản, toàn diện từ tư duy đến cách thức triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh. Phổ biến giáo dục pháp luật phải gắn với khoa học công nghệ, gắn với chuyển đổi số, khai thác triệt để hiệu quả tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên các nền tảng mạng xã hội; xây dựng nhiều thư viện điện tử về pháp luật; các chuyên trang, chuyên mục về tư vấn, hỏi đáp pháp luật; hỗ trợ tư pháp miễn phí cho người dân nghèo... Đồng thời, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới (từ khâu tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, chính sách đến khâu tổ chức, triển khai thực hiện)

- Sở Nông nghiệp và PTNT là Sở đa ngành, đa lĩnh vực, với rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Vì vậy, để các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của tỉnh sớm đi vào cuộc sống, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn kinh phí thường xuyên phục vụ công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của Sở; có chính sách hợp lý cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hưởng ứng Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022, đề nghị Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tư pháp (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Đức Thuận**

**Phụ lục****TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TẠI ĐƠN VỊ***(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SNN&PTNT ngày tháng 11 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa)*

Số báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (Người)		Kết quả hoạt động PBGDPL									
		Phổ biến pháp luật trực tiếp		Thi tìm hiểu PL		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (Bản)		Kinh phí dành cho công tác PBGDPL			
Tổng số	Trong đó: Số người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp	Số cuộc (Cuộc)	Số người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số người dự thi (Lượt người)	Tổng số	Trong đó tiếng dân tộc thiểu số	Tổng số	Chia ra		
									Kinh phí NSNN		Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác
								Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
08	08	1.609	50.291	01	8.500	132.801	180	2.330.881.800	1.442.000.000	876.881.800	12.000.000